

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST

Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Tr.

2. Bà Lê Thị Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa :**  
Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 37/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1985 tại T T, Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S H, huyện T T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; Tiền án: Bản án số 82/2016/HSST ngày 13/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong bản án ngày 19/12/2018). Tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 27/2005/HSST ngày 22/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện T T, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (Chấp hành xong bản án ngày 16/11/2005).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2020, đến ngày 09/3/2020 chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

**- Người chứng kiến:**

+ Anh Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1974. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn Thản, sinh năm 1952.(vắng mặt)

Đều cư trú tại: thôn Đông Hưng, xã Sơn Hà, huyện T T, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, Nguyễn Văn Tr đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ nhà mình đến khu vực chợ Phố, xã Thái Dương (nay là xã Dương Hồng Thủy), huyện T T rồi xuống xe đi bộ một mình tìm mua ma túy (Heroine) để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tr gặp và mua của một người đàn ông khoảng 25 tuổi không biết tên, địa chỉ được 01 gói ma túy loại, Heroine với giá 200.000 đồng. Tr cầm số ma túy vừa mua được đi về nhà rồi lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Tr gói lại và cất vào túi áo Tr đang mặc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày tổ công tác Công an huyện T T phối hợp với Công an xã Sơn Hà vào nhà Tr làm công tác cảm hóa giáo dục đối tượng mới ra tù, sau khi được vận động giải thích thì Tr đã tự thú về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy và tự giác lấy từ trong túi áo phía trước đang mặc ra 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng giao nộp. Tổ công tác đã mời anh Nguyễn Văn Bảy và ông Nguyễn Văn Thản đến chứng kiến tổ công tác niêm phong ma túy do Tr giao nộp, sau đó đưa Tr về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà tiến hành lập biên bản về việc người phạm tội tự thú và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tr nhưng không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 79/KLGD-PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1203 gam”*. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định này.

Cáo trạng số 42 ngày 13/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về việc xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T T lập ngày 05/3/2020 (bút lục số 56 - 60); lời khai của những người chứng kiến là anh Nguyễn Văn Bẩy và ông Nguyễn Văn Thản (bút lục số 84 - 91); Bản kết luận giám định số 79/KLGD-PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 67). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 05/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn Tr có hành vi tàng trữ 0,1203 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân, sau đó đã tự thú với Công an huyện T T và Công an xã Sơn Hà. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T T đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Tr là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, 01 tiền án và trước đó cũng từng bị kết án nhưng được đương nhiên xóa án tích. Bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, có như vậy mới có tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng, cũng như răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tự thú, tâng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/3/2020.

3. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,1054 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tr hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 79/KLGĐ.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Tr có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/6/2020./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy và VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện T T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Tt
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thái Hà**